TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 411/2018/QĐ-PT	**Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
	Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: **Ông HMH;**

- Các thẩm phán: **Ông NVC;**

Bà LTTB.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: **Ông PTT, cán bộ Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên họp: **Bà LTTH, Kiểm sát viên cao cấp.**

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 54/2018/QĐST-HC ngày 13 tháng 6 năm 2018.

Tòa án nhân dân tỉnh H đã căn cứ điểm a khoản 3 Điều 116; điểm g khoản 1 Điều 143; Điều 144 Luật tố tụng hành chính, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc khiếu kiện: "Quyết định hành chính về quản lý đất đai", giữa:

- *Người khởi kiện*: **Anh Cao Văn V,** sinh năm 1978, (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Thắng Hải, xã Tĩnh Hải, huyện Tĩnh Gia, tỉnh H.

- *Người bị kiện*:

+ **Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh H.**

Địa chỉ: Số 35 Đại Lộ Lê Lợi, phường Ba Đình, thành phố H.

+ Chủ tịch Uỷ ban nhân dân huyện Tĩnh Gia và Uỷ ban nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh H.

Địa chỉ: Tiểu khu 1, thị trấn Tĩnh Gia, huyện Tĩnh Gia, tỉnh H.

Người đại diện theo uỷ quyền: **Ông Phạm Văn N** - Phó Chủ tịch Uỷ ban nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh H theo Văn bản ủy quyền số 306/GUQ-UBND ngày 02/02/2018 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân huyện Tĩnh Gia.

- *Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Nguyễn Thị P, (chết ngày 10/3/2018 theo giấy chứng tử số 23/2018/TLKT);

+ **Chị Nguyễn thị H,** sinh năm 1957;

+ **Chị Cao Thị H1,** sinh năm 1959;

+ **Chị Cao Thị H2,** sinh năm 1963;

+ **Chị Cao Thị Thủy,** sinh năm 1965;

+ **Anh Cao Văn H3**, sinh năm 1967;

+ **Anh Cao Văn V,** sinh năm 1971.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị P, chị Cao Thị H, Cao Thị H1, Cao Thị H2, Cao Thị Thủy, anh Cao Văn H3, Cao Văn V là anh Cao Văn V (đều vắng mặt)..

Ông Nguyễn Đình X - Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh H và ông Phạm Văn N – Phó Chủ tịch Uỷ ban nhân dân huyện Tĩnh Gia đều có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên họp phúc thẩm ngày 19/9/2018.

Tại đơn kháng cáo ngày 18 tháng 6 năm 2018, anh Cao Văn V đề nghị hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 54/2018/QĐST-HC ngày 13/6/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh H.

XÉT THẤY:

Ngày 17/7/2008, Uỷ ban nhân dân (UBND) tỉnh H ban hành Quyết định số 2161/QĐ-UBND về việc thu hồi đất tại xã Mai Lâm và xã Tĩnh Hải để UBND huyện Tĩnh Gia tổ chức bồi thường giải phóng mặt bằng (GPMB) phục vụ dự án Liên hợp lọc hóa dầu Nghi Sơn.

Ngày 23/9/2008, UBND huyện Tĩnh Gia ban hành Quyết định số 985/QĐ-UBND về việc thu hồi 319.478,7 m^2 đất nuôi trồng thủy sản để thực hiện dự án Liên hợp lọc hóa dầu Nghi Sơn. Không đồng ý với việc thu hồi đất, ông Lê Hữu A và một số hộ dân ở xã Tĩnh Hải, trong đó có hộ ông Cao Văn H (bố đẻ anh Cao Văn V) có đơn khiếu nại.

Ngày 20/01/2010, Chủ tịch UBND huyện Tĩnh Gia ban hành Quyết định số 113/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại (GQKN) của ông Cao Văn H, có nội dung: Ông Cao Văn H khiếu nại được bồi thường diện tích đất nuôi trồng thủy sản đã giao theo dự án 327 cho hộ gia đình ông sử dụng với diện tích 4.095 m^2 và 13 thước đất ở tại khu vực đê Đạo là không có cơ sở giải quyết. Không đồng ý Quyết định số 113/QĐ-UBND, ông H (bố đẻ anh V) tiếp tục có đơn khiếu nại.

Ngày 01/3/2012, Chủ tịch UBND tỉnh H ban hành Quyết định số 565/QĐ-UBND về việc GQKN của ông Lê Hữu A và một số hộ dân ở xã Tĩnh Hải, có nội dung: Việc ông Lê Hữu A và các hộ dân thôn Liên Vinh, xã Tĩnh Hải đòi được bồi thường đất xứ đồng đê Đạo và đê Làng là không có cơ sở. Giao Chủ tịch UBND huyện Tĩnh Gia chỉ đạo UBND xã Tĩnh Hải, Hội đồng bồi thường GPMB huyện Tĩnh Gia lập thủ tục hồ sơ theo quy định của pháp luật, để chi trả tiền hỗ trợ cho

các hộ dân với mức hỗ trợ bằng 70% giá đất nuôi trồng thủy sản tại thời điểm Nhà nước thu hồi đất (tháng 9/2008).

Ngày 29/11/2017, anh Cao Văn V (là người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Hữu, bà P) nộp đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân tỉnh H đề nghị hủy QĐGQKN số 565/QĐ-UBND ngày 01/3/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh H, hủy QĐGQKN số 113/QĐ-UBND ngày 20/01/2010 của Chủ tịch UBND huyện Tĩnh Gia và yêu cầu cơ quan Nhà nước, hoặc người có thẩm quyền trong cơ quan Nhà nước bồi thường về đất cho gia đình anh. Anh V cho rằng, vì trở ngại khách quan là Quyết định số 565/QĐ-UBND không có nội dung về quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án, đây là lỗi của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và ông Lê Hữu A đã chết, đến nay người thừa kế của ông A mới biết và thực hiện quyền khởi kiện. Các lý do anh V nêu không phải là:*"Trường hợp vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác làm cho người khởi kiện không khởi kiện được trong thời hạn quy định…",* được quy định tại khoản 4 Điều 116 Luật tố tụng hành chính năm 2015.

Tại phiên họp phúc thẩm hôm nay, Tòa án đã tống đạt hợp lệ cho các bên đương sự: Ông Nguyễn Đình X - Chủ tịch UBND tỉnh H và ông Phạm Văn N – Phó Chủ tịch UBND huyện Tĩnh Gia đều có đơn xin xét xử vắng mặt là phù hợp; anh Cao Văn V vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ vào các lời khai của ông Lê Thế B và ông Lê Ngọc D tại phiên họp phúc thẩm ngày 17/9/2018 đã khai là: Ngày 07/3/2012, ông B và ông D đều có được tham dự cuộc họp do UBND xã Tĩnh Hải phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Tĩnh Gia tổ chức hội nghị đối với các hộ dân có đất bị thu hồi, phổ biến và giao trực tiếp cho các hộ dân cùng các ông nhận QĐGQKN số 565, trong QĐGQKN số 565/QĐ-UBND ngày 01/3/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh H không nêu: "Quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án", nên các ông đều không biết và không khởi kiện đến Tòa án, mà các ông chỉ đi khiếu nại đến Thanh tra Chính phủ và các cơ quan Nhà nước khác. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định ngày 07/3/2012, ông H (bố đẻ anh V) đã cùng các hộ dân đã nhận được Quyết định số 565/QĐ-UBND, nhưng đến ngày 29/11/2017 anh V mới khởi kiện đối với Quyết định số 565/QĐ-UBND đến Tòa án nhân dân tỉnh H là hoàn toàn do lỗi chủ quan của anh V, nên không còn trong thời hiệu khởi kiện, đây không phải là nguyên nhân bất khả kháng hoặc là trở ngại khách quan khác, để anh V không thể biết, không thể thực hiện được việc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án. Tại điểm a khoản 3 Điều 116 Luật tố tụng hành chính năm 2015 quy định: *Thời hiệu khởi kiện là 01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu hoặc quyết định giải quyết khiếu nại lần hai.* Vì vậy, Tòa án nhân dân tỉnh H đã ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 54/2018/QĐST-HC ngày 13/6/2018 là đúng quy định của pháp luật.

Căn cứ Điều 243 Luật tố tụng hành chính

QUYẾT ĐỊNH:

1. Bác đơn kháng cáo của anh Cao Văn V, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 54/2018/QĐST-HC ngày 13/6/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh H.

2. Anh Cao Văn V phải nộp 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm, được trừ vào khoản tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng chẵn) đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0003241 ngày 03/7/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định là ngày 19/9/2018.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND-VKSND-Cục THADS tỉnh H;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ; Phòng HCTP.

T.M HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

HMH